

Hà Nội, ngày 13 tháng 04 năm 2017

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà nước (UBCKNN)
Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Căn cứ vào Báo cáo tài chính (BCTC) (Hợp nhất và Báo cáo riêng) năm 2016 đã được kiểm toán bởi công ty TNHH PKF Việt Nam.

Công ty CP Hăng Sơn Đông Á (Công ty) xin giải trình với Quý Ủy Ban và Quý Sở về sự chênh lệch của một số chỉ tiêu trên BCTC trước và sau kiểm toán, cũng như sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế (LNST) so với cùng kỳ năm trước như sau:

1. Chênh lệch LNST trên BCTC (hợp nhất) năm nay và năm trước:

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	Báo cáo tài chính kiểm toán		Chênh lệch	
		Năm 2016	Năm 2015	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	172.557.591.716	150.425.435.629	22.132.156.087	15%
2	Giá vốn hàng bán	101.401.954.095	96.561.403.701	4.840.550.394	5%
3	Chi phí bán hàng	37.236.692.376	27.118.527.966	10.118.164.410	37%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.493.994.044	8.868.389.471	2.625.604.573	30%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	21.031.521.651	16.076.466.056	4.955.055.595	31%
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	16.297.089.718	12.550.602.221	3.746.487.497	30%

Lợi nhuận sau thuế năm nay đạt 16,2 tỷ đồng, so với năm 2015 tăng 3,7 tỷ, tương ứng tỷ lệ tăng 30%. LNST năm nay tăng mạnh so với năm trước là do Doanh thu thuần năm nay tăng, cụ thể, Doanh thu thuần tăng 22,1 tỷ (tăng 15%) so với cùng kỳ. Thêm vào đó, việc doanh thu tăng cao (tỷ lệ tăng 15%) tuy nhiên giá vốn hàng bán trong kỳ chỉ tăng 5%. Đây là những nguyên nhân chính dẫn tới việc LNST năm nay tăng mạnh so với năm trước.

2. Chênh lệch LNST trên BCTC (Báo cáo riêng) trước và sau kiểm toán:

DVT: VNĐ

TT	Chỉ tiêu	BCTC năm 2016 - BC riêng		Chênh lệch	
		Sau kiểm toán	Trước kiểm toán	Giá trị	Tỷ lệ +/-
1	Doanh thu thuần BH và CCDV	164.228.919.732	164.161.270.286	67.649.446	0%
2	Giá vốn hàng bán	97.790.313.122	97.196.148.171	594.164.951	1%
3	Chi phí bán hàng	34.401.685.619	35.188.373.545	(786.687.926)	-2%
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.618.853.961	9.944.778.697	674.075.264	7%
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	20.022.872.771	20.409.502.887	(386.630.116)	-2%
6	Thuế TNDN hiện hành	4.532.702.157	4.081.900.577	450.801.580	11%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	15.490.170.614	16.327.602.310	(837.431.696)	-5%

Qua quá trình kiểm toán soát xét, Báo cáo tài chính riêng của Công ty đã được điều chỉnh đảm bảo phản ánh trung thực, hợp lý kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2016. Vì vậy, có sự chênh lệch giữa Báo cáo tài chính riêng Quý IV và Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán của Công ty. Công ty xin được giải trình với Quý Ủy ban và Quý Sở một số chỉ tiêu chính như sau:

1. Doanh thu thuần BH và CCDV điều chỉnh tăng 67trđ do hạch toán thiếu phần doanh số phát sinh trong kỳ.

2. Giá vốn hàng bán trong kỳ điều chỉnh tăng 594 trđ do hạch toán bổ sung phần giá vốn đối với hàng xuất bán nội bộ trong kỳ.

3. Chi phí bán hàng giảm 786trđ, chi phí QLDN tăng 674trđ là do Công ty phân loại lại 1 số khoản mục chi phí để đảm bảo phản ánh đúng bản chất của nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong kỳ.

4. Thuế TNDN hiện hành được Công ty xác định lại tăng lên 450tr mặc dù tổng LN kế toán trước thuế giảm 386tr, nguyên nhân là do sai sót trong quá trình tổng hợp lên báo cáo của Công ty mẹ đã gộp cả phần lỗ tại đơn vị phụ thuộc, dẫn tới hạch toán thiếu phần thuế TNDN nêu trên.

=> Tổng hợp sự biến động của các chỉ tiêu, dẫn tới chỉ tiêu LNST trên BCTC riêng trước và sau kiểm toán đã có sự biến động (thay đổi 5%).

Trên đây là giải trình của Công ty về sự chênh lệch của một số chỉ tiêu trên BCTC (hợp nhất và báo cáo riêng) trước và sau kiểm toán, cũng như sự chênh lệch Lợi nhuận sau thuế so với cùng kỳ năm trước.

Công ty cam kết các thông tin giải trình đã nêu trên là hoàn toàn trung thực và chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật.

Kính trình Quý Ủy ban và Quý Sở xem xét.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VP, TCKT.

**ĐẠI DIỆN TRƯỚC PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



NGUYỄN VĂN SƠN